

Số:...../BC-KVCP

Quảng Ninh, ngày 22 tháng 9 năm 2026

BÁO CÁO
TÌNH HÌNH TIÊU THỤ XUẤT NHẬP KHẨU & NỘI ĐỊA TẠI CẢNG CẨM PHẢ

Kính gửi: Tập đoàn Công nghiệp Than - Khoáng sản Việt Nam

Công ty Kho vận và Cảng Cẩm Phả báo cáo tình hình tàu tại vùng Cẩm Phả tính đến 07h ngày 22/9/2026 như sau:

I. Các tàu kết thúc làm hàng:

1 Tàu Nhập khẩu:

2 Tàu Xuất khẩu:

- 2.1 **Tàu MV HOSEI OVATION (MAR- TKV) KV Cảng chính+ Con Ong** TBGT số : 6315 ngày 08/9/2026
Thời gian đến Cảng CPhả: Ngày 19/9/2026 Tổng số: **20 000** Tấn
- Loại than: Than cám 3B.1 Số lượng: **20 000** Tấn
Tốc độ bốc rót: 12 000 tấn/ngày trong cầu, 6 000 tấn/ngày rót chuyển tải
trong đk thời tiết tốt, không bao gồm CN và ngày lễ trừ khi sử dụng
Thường, Phạt : 2 500/5 000 USD/ ngày
Thời gian tàu cập cầu: 13h45 Ngày 19/9/2026
Thời gian tàu kết thúc làm hàng: 03h Ngày 22/9/2026
Nhận xét: Tiến độ rót hàng bình thường. Tàu xếp hàng bằng cầu tàu.
Đơn vị bốc xếp: Công ty CP Vật tư- TKV .

3 Tàu Nội địa

II. Các tàu đang làm hàng:

1 Tàu Nhập khẩu

- 1.1 **Tàu MV THEMIS PETRAKIS (SLT- CLM) KV Hòn nét** TBGT số : 6569 ngày 19/9/2026
Thời gian đến Cảng CPhả: Ngày 17/9/2026 Tổng số: **24 170** Tấn
- Loại than: Than nhiệt xuất xứ từ Úc Số lượng: **24 170** Tấn
Tốc độ dỡ hàng: 7 000 tấn/ngày, trong đk thời tiết tốt tính cả CN và ngày lễ
Phạt dỡ hàng chậm : 15 000 USD/ ngày (không thưởng)
Thời gian tàu mở máng: 15h10 Ngày 17/9/2026
Thời gian DK tàu kết thúc dỡ hàng: Ngày 23/9/2026

TT	Đơn vị giao than	Chỉ tiêu	Loại than	Cập mạn	Dỡ xuống sả lan	Còn cập mạn	Còn thiếu	Ghi chú
1	Cty Kho vận Cẩm phả	10 000	Than cám	9 100	8 300	800	900	
2	Công ty TTCỔ	14 170	Than cám	13 900	13 900		270	
	Tổng cộng:	24 170		23 000	22 200	800	1 170	

Tàu dỡ hàng bằng cầu nổi do bên bán thu xếp.

Công ty KVCP bố trí phương tiện : QN 8698 xong, CP 22 xong, CP 14 bốc dỡ.

Công ty TTCỔ bố trí đủ phương tiện : QNL- TB 06 xong, QN 7339 xong, Vtraco 29 xong.

- 1.2 **Tàu VIỆT THUẬN 26- 01(NT- CLM) KV Con Ong** TBGT số : 6488 ngày 16/9/2026

Thời gian đến Cảng CPhả: Ngày 21/9/2026 Tổng số: **10 400** Tấn
 - Loại than: Than anthracite Lào Số lượng: **10 400** Tấn
 Tốc độ dỡ hàng: CQD
 Phạt dỡ hàng chậm : Không áp dụng
 Thời gian tàu mở máng: 07h30 Ngày 21/9/2026
 Thời gian DK tàu kết thúc dỡ hàng: Ngày 22/9/2026

TT	Đơn vị giao than	Chỉ tiêu	Loại than	Cập mạn	Dỡ xuống sà lan	Còn cập mạn	Còn thiếu	Ghi chú
1	Cty Kho vận Cẩm phả	4 400	Than cám	4 400	2 500	1 900		
2	Công ty TTCÔ	6 000	Than cám	6 000	6 000			
	Tổng cộng:	10 400		10 400	8 500	1 900		

Tàu dỡ hàng bằng cầu nổi do bên bán thu xếp.

Công ty KVCP bố trí đủ phương tiện : Vinacomin TĐ 02 đang nhận.

Công ty TTCÔ bố trí đủ phương tiện : QNL- TĐ 12 xong

2 Tàu Xuất tiêu thụ: Tàu Xuất khẩu

2.1 **Tàu MV FU XING LUN (UT- CLM)** KV Con Ong TBGT số : 6309 ngày 08/9/2026
 Thời gian đến Cảng CPhả: Ngày 12/9/2026 Tổng số: **34 500** Tấn
 - Loại than: Than cục 5B.2. (S: 1,1%) Số lượng: **20 200** Tấn
 Than cục 5B.2. (S: 1,44-1,75%) **14 300** Tấn
 Tốc độ bốc rót: 4 000 tấn/ngày không bao gồm CN và ngày lễ trừ khi sử dụng
 Thường, Phạt : 4 000/8 000 USD/ ngày

Đơn vị tham gia giao than:

Công ty Kho vận Đá bạc 100% Tấn

Thời gian tàu mở máng: 09h45 Ngày 18/9/2026

Thời gian DK tàu kết thúc làm hàng: Ngày 25/9/2026

TT	Đơn vị giao than	Chỉ tiêu	Loại than	Cập mạn	Bốc lên tàu	Còn cập mạn	Còn thiếu	Ghi chú
1	Cty Kho vận Đá bạc	20 200	Cục 5B.2	13 400	5 600	7 800	6 800	S: 1,1%
		14 300	Cục 5B.2	10 780	9 200	1 580	3 520	S: 1,44% -1,75%
	Tổng cộng:	34 500		24 180	14 800	9 380	10 320	

Nhận xét: Tiến độ xếp hàng bình thường. Tàu xếp hàng bằng cầu nổi Hòn nét 01.

Đơn vị bốc xếp: Công ty Kho vận Cẩm phả .

Công ty KVĐB bố trí phương tiện (S: 1,1%): NB 8565 đang bốc, QN 7583 xong, CP 20, CÔ 19 cm, chờ bốc,

CÔ 15 rót xong, chờ phiếu,

Công ty KVĐB bố trí phương tiện (S: 1,44-1,75%): NB 6635 xong, SH 09 xong, BN 2688 xong , QN 8617 đang bốc.

2.2 **Tàu MV RUI NING 21 (ALEPH- TKV)** KV Hòn nét TBGT số : 6433 ngày 14/9/2026
 Thời gian đến Cảng CPhả: Ngày 17/9/2026 Tổng số: **55 000** Tấn
 - Loại than: Than cục 4B.3. (S: 1,43% max) Số lượng: **27 500** Tấn
 Than cục 4B.3. (S: 1,75% max) **27 500** Tấn
 Tốc độ bốc rót: 4 000 tấn/ngày không bao gồm CN và ngày lễ trừ khi sử dụng
 Thường, Phạt : 5 000/10 000 USD/ ngày

Đơn vị tham gia giao than:

Công ty Kho vận Đá bạc 100% Tấn

Thời gian tàu mở máng: 14h20 Ngày 17/9/2026

Thời gian DK tàu kết thúc làm hàng: Ngày 26/9/2026

TT	Đơn vị giao than	Chỉ tiêu	Loại than	Cập mạn	Bốc lên tàu	Còn cập mạn	Còn thiếu	Ghi chú
1	Cty Kho vận Đá bạc	27 500	Cục 4B.3	14 340	11 340	3 000	13 160	S: 1,43% max
		27 500	Cục 4B.3	14 480	14 480		13 020	S: 1,75% max
	Tổng cộng:	55 000		28 820	25 820	3 000	26 180	

Nhận xét: Tiến độ xếp hàng chậm. Tàu xếp hàng bằng cầu nổi.

Đơn vị bốc xếp: Công ty CPTMDV Logistic QN.

Công ty KVĐB bố trí phương tiện (S: 1,43% max): CP 20 xong, CÔ 16, BN 2518 xong, CP 22 xong, QN 8801 cm chờ bốc, NB 6635 rót hàng, QN 8858 chờ trả hàng HP lucky.

Công ty KVĐB bố trí phương tiện (S: 1,75% max): CÔ 19 xong, CÔ 15 xong, NB 6735 xong, QN 8858 xong, CÔ 18 xong, CÔ 14 xong.

2.3 **Tàu MV FLOURISH L (SUMI- TKV)** KV Cảng chính+ CO TBGT số : 6482 ngày 16/9/2026
Thời gian đến Cảng CPhả: Ngày 20/9/2026 Tổng số: **27 000** Tấn
- Loại than: Than cám 1 Số lượng: **27 000** Tấn

Tốc độ bốc rót: 14 000 tấn/ngày trong cầu, 7 000 tấn/ngày rót chuyển tải
trong đk thời tiết tốt, không bao gồm CN và ngày lễ trừ khi sử dụng
Thưởng, Phạt : 3 000/6 000 USD/ ngày

Đơn vị tham gia giao than:

Công ty Kho vận Cẩm phả 100% Tấn TTCÔ

Thời gian tàu cập cầu: 23h30 Ngày 20/9/2026

Thời gian DK tàu kết thúc làm hàng: Ngày 22/9/2026

TT	Đơn vị giao than	Chỉ tiêu	Loại than	Cập mạn	Bốc lên tàu	Còn cập mạn	Còn thiếu	Ghi chú
1	Cty Kho vận Cẩm phả	24 950	Than cám 1		21 339		3 611	Rót trong cầu
		2 050	Than cám 1				2 050	Rót chuyển tải
	Tổng cộng:	27 000					2 050	

Nhận xét: Tiến độ rót hàng bình thường. Tàu DK 11h trưa nay rời cầu ra ngoài neo chuyển tải tiếp.

2.4 **Tàu MV EVER FORTUNE (SUMI- TKV)** KV Cảng chính TBGT số : 6473 ngày 16/9/2026
Thời gian đến Cảng CPhả: Ngày 21/9/2026 Tổng số: **3 000** Tấn
- Loại than: Than cục 4A.1 Số lượng: **3 000** Tấn

Tốc độ bốc rót: CQD

Thưởng, Phạt : Không

Đơn vị tham gia giao than:

Công ty Kho vận Cẩm phả 100% Tấn TTCÔ

Thời gian tàu cập cầu: 17h30 Ngày 21/9/2026

Thời gian DK tàu rời cầu: Ngày 22/9/2026

TT	Đơn vị giao than	Chỉ tiêu	Loại than	Cập mạn	Bốc lên tàu	Còn cập mạn	Còn thiếu	Ghi chú
1	Cty Kho vận Cẩm phả	3 000	Cục 4A.1		1 180		1 820	Rót trong cầu
	Tổng cộng:	3 000			1 180		1 820	

Nhận xét: Tiến độ rót hàng bình thường.

3 **Tàu Xuất tiêu thụ: Tàu Nội địa**

3.1 **Việt thuận 235** KV Con Ong **22 750** Tấn Cám 5A.14- Điện Vũng áng

Thời gian tàu mở máng: 10h Ngày 20/9/2026

Thời gian DK tàu kết thúc làm hàng: Ngày 24/9/2026

TT	Đơn vị giao than	Chỉ tiêu	Loại than	Cập mạn	Bốc lên tàu	Còn cập mạn	Còn thiếu	Ghi chú
1	Cty CPKDT Cẩm phả	5 000	Cám 5A.14	2 150	2 150		2 850	
2	Công ty CPXNK	17 750	Cám 5A.14	17 750	15 750	2 000		
	Tổng cộng:	22 750		19 900	17 900	2 000	2 850	

Nhận xét: Tiến độ rót hàng bình thường. Tàu chờ than: 02h ngày 22/9, dk 11h trưa nay than cập mạn đủ.

Tàu xếp hàng bằng cầu nổi Hòn nét 01 và cầu Huy mạnh 06.

Đơn vị bốc xếp: Công ty Kho vận Cẩm phả.

Công ty CPKDTCP bố trí đủ phương tiện: VTTĐ 03 rót xong chờ phiếu, Sơn hải 07 xong.

Cty CPXNK bố trí đủ phương tiện: CÔ 16 xong, CP 21 xong, Vinacomin TĐ 056-01 xong, Vinacomin TĐ 056-03 xong

III. Kế hoạch rớt than ngày:

1	Tàu MV HOANG PHƯƠNG LUCKY (UT- CLM)	KV Con Ong	TBGT số :	6104 ngày 28/8/2026
	Thời gian đến Cảng CPhả:	Ngày 22/9/2026	Tổng số:	5 700 Tấn
	- Loại than:	Than cám 3B.1	Số lượng:	3 000 Tấn
		Than cục 4B.3		2 700 Tấn
			Tốc độ bốc rớt: CQD	
			Thưởng, Phạt :	không
	Đơn vị tham gia giao than:			
		Công ty Kho vận Cẩm phả	3 000 Tấn cám 3B.1	TTCÔ
		Công ty Kho vận Đá bạc	2 700 Tấn cục 4B.3	Nguồn tồn kho Cty KVĐB
2	Golden star	KV Con Ong	23 600 Tấn	Cám 6A.1- Điện Vĩnh tân 1

IV. Các tàu đến Cảng:

1 Các tàu Nhập khẩu:

1.1	Tàu VIỆT THUẬN 235- 07(NT- CLM)		TBGT số :	6490 ngày 16/9/2026
	Thời gian đến Cảng CPhả:	Ngày 22/9/2026	Tổng số:	5 100 Tấn
	- Loại than:	Than anthracite Lào	Số lượng:	5 100 Tấn
		Tốc độ dỡ hàng: CQD		
		Phạt dỡ hàng chậm :	Không áp dụng	
	Đơn vị tham gia nhận than:			
		Công ty TTCÔ	5 100 Tấn	

2 Các tàu Xuất khẩu:

V Các tàu dự kiến:

1 Các tàu Nhập khẩu:

2 Các tàu Xuất khẩu:

2.1	Tàu MV LI HANG 5 (INDALIN- TKV)		TBGT số :	6512 ngày 17/9/2026
	Thời gian DK đến Cảng CPhả:	Ngày 24/9/2026	Tổng số:	33 000 Tấn
	- Loại than:	Than cục 5A.1	Số lượng:	33 000 Tấn
		Tốc độ bốc rớt: 5 000 tấn/ngày	không bao gồm CN và ngày lễ trừ khi sử dụng	
		Thưởng, Phạt :	5 000/10 000 USD/ ngày	
	Đơn vị tham gia giao than:			
		Công ty Kho vận Cẩm phả	30 000 Tấn	TTCÔ
		Công ty CPKDT Cẩm phả	3 000 Tấn	
2.2	Tàu MV MINH ANH 09 (UT- TKV)		TBGT số :	6336 ngày 09/9/2026
	Thời gian DK đến Cảng CPhả:	Ngày 24/9/2026	Tổng số:	5 000 Tấn
	- Loại than:	Than cục 4B.3	Số lượng:	5 000 Tấn
		Tốc độ bốc rớt: CQD		
		Thưởng, Phạt :	Không	
	Đơn vị tham gia giao than:			
		Công ty Kho vận Đá bạc	100% Tấn	Nguồn tồn kho

3 Các phương tiện nội địa hộ lớn:

3.1 Các phương tiện kết thúc làm hàng:

3.2 Các phương tiện đang làm hàng:

3.3 Các phương tiện nội địa hộ lớn chờ rút hàng:

*** Các phương tiện nội địa hộ lớn đến Cảng CP:**

1 QN 4330	1 700 Tấn	Cám 4A.1- Đạm Hà bắc
-----------	-----------	----------------------

*** Các phương tiện nội địa hộ lớn DK đến Cảng CP:**

1 Vinacomin 30-01	29 300 Tấn	Cám 6A.1- Điện Vĩnh tân 1
2 Việt thuận 26-01	23 900 Tấn	Cám 6A.14- Điện Duyên hải
3 Trường nguyên ocean	23 300 Tấn	Cám 5A.10- Điện Vũng áng

Nơi nhận:

- Đ/c Tổng Giám Đốc- TKV;
- Đ/c Giám Đốc TTDH tại Quảng Ninh;
- Ban Kinh doanh than;
- Ban Sản xuất than;
- Phòng xuất than - C.ty V-Coalimex.

GIÁM ĐỐC CÔNG TY

